

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 1.500	4.000
Sáu tháng 750	2.000
Ba tháng 375	1.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Độc và mua tại các nhà in.
ĐINH-THIÊN. Ai đăng quảng cáo
việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

CHỦ BIÊN KIỂM THỬ BÀI
HUỖNH - THÚC - KHÁNG

LA VOIX DU PEUPLE

BẢO QUẢN
Đường Đông-Ba, Huế

Giấy phép số 63
Giấy in: TIẾNG-DÂN - Huế
Hộp thư số 31.

Người ở đời chưa
biết nhau là cừu,
biết nhau là bạn, mà
đường xe hòa chính
là một ông thần làm
mọi giới cho người
ta biết nhau.

Ý TƯỞNG BÁO TIẾNG-DÂN ĐỐI VỚI ĐƯỜNG XE HÒA TRUNG-KỲ

Về việc Nhân-dân-đại-biểu, tôi đã đọc một bài kết luận nơi Nghị-trương và đã tư-chức rồi, đối với bài đáp từ của quan Khâm-sứ Trung-kỳ mà tôi được nghe trong ngày khai hội, tôi vẫn nhận cho là một tiếng phản hưởng tự nhiên của bài kết luận của tôi và đã có mấy lời tâm sự đăng ký báo trước. Thế là cái an của tôi can về công cuộc « nhân-dân-đại-biểu » mà ông thần lương-tâm chỉ bảo cho tôi làm thế nào thể nào, hồ-sơ-tư-lập này đã đưa trình trước toa-án công-luận. Tôi chính là một người bị cáo thủ phạm, ngồi nghe quan toa-phân-xử, không nói câu gì nữa, duy có một điều :

Tôi đã tư-chức Nghị-viên mà đương làm chủ nhiệm một tờ báo trong xứ là báo Tiếng-dân này. Trong bài đáp từ của quan Khâm-sứ, về đoạn nói việc xe hòa, ngài có đề cập đến bản báo mà nói rằng : « thiếu thốn tin tức », đại ý cho tờ báo T. D. đối với công việc Chánh-phủ mở mang như đường xe hòa mà cũng có ý làh dăm, không chịu đăng chép. Câu nói ấy sai với sự thực của bản báo, vậy tôi xin lấy tư cách nhà làm báo, vì cái thiếu thốn đối với Chánh-phủ, đối với nhân dân mà nói qua mấy điều sau này :

Con đường tiến hóa trên cõi đời này nay thì xe hòa là một ông thần công to sức mạnh thì như trong các ông thần cơ-khí khác, đầu cho dân bà trẻ con, đã bước chân đến các nhà ga thì cũng rõ công hiệu xe hòa là thế nào. Hướng một người có lịch duyệt nhiều ít mà lại không hiểu thấu hay sao ? Vậy xin thuật qua một vài chứng thực để tỏ rằng ý-tưởng tờ báo Tiếng-dân đối với đường xe hòa ở xứ này rất là quan thiết mà ghi chép một cách đặc biệt, chứ có phải là lãnh đạm đâu

Trước đây 5 năm tôi được tiếp chuyện quan nguyên Khâm-sứ Pasquier có phân nân về sự tiến hóa chậm trễ ở xứ Trung-kỳ, ngài nói rằng : « Ông là xứ này hơn mười năm rồi, về đây lại chưa đi khắp trong nước nên chưa rõ công cuộc Chánh-phủ mở mang trên mười năm nay, khác trước nhiều lắm. » Tôi thưa lại rằng : « Hơn mười năm nay, vẫn nằm trong một xó, tại mất hẹp hòi như lời quan lớn nói, song tôi không biết gì lắm nghĩ việc khác, chỉ nói mấy điều trước mắt là xứ Trung-kỳ thuộc quyền Bảo-hộ đã gần nửa thế-

kỷ rồi mà đường xe hòa chưa thông, một tờ báo chưa có, thì chẳng phải rõ ràng là tụt-hóa chậm trễ hay sao ? » Ngài trả lời rằng : « đường xe hòa chưa thông là vì kinh phí hẹp hòi, song hiện đường kinh định, cũng không lâu mà sẽ thành. Còn về tờ báo thì ở xứ Trung-kỳ này, thói quen có khác trong Nam ngoại Bắc, hiện chưa có người có học thức lịch duyệt đã đương một tờ báo cho có giá trị. » Tôi thưa rằng : « Hiện ở xứ Trung-kỳ, khai thông chậm trễ, phong khí muộn màng, nên chưa nơi đến tờ báo hay dở cao thấp thế nào, mà trước như là cần phải có một tờ báo để khai thông phong khí và đạo đạt dân v.v. » Ngài cho câu nói tôi là phải nên lúc tôi ra làm Nghị-viên sau kỳ hội Nhân-dân-đại-biểu thư nhứt, tôi bắt đầu xin mở một tờ báo thì ngài chuẩn hứa ngay. Kể do đường xe hòa trong-hà ra Hanoi lại bắt đầu thông hành, thế là báo giới ở Trung-kỳ đã có manh nha mà đương xe hòa ở Trung-kỳ cũng đã thông được một phần vậy.

Tờ báo Tiếng-dân này đối với đường xe hòa có cái quan hệ một thiết như thế, nên từ lúc ra đời thì kể ngày lịch-sử hòa xa Đông-dương (từ số 18 đến số 32). Sự thực hòa xa Đông-hà Vinh thì có đăng trong số 18, 19, 21, 60. Kể đó nhà in T. D. lại xuất bản một quyển sách « Hòa xa chỉ nam » rao trên tờ báo mà lưu hành khắp cả ngoài Bắc trong Nam, kể rõ ga đến giờ đi, giá hàng giá khách, rất là tinh tường. Đối với lịch sử hòa xa xứ này thì cả thấy báo quốc ngữ ở Đông-dương, chưa có tờ báo nào kể rõ như tờ báo Tiếng-dân, tôi dám nói chắc vậy. Duy có tháng trước mới đây có mấy trăm người Bắc kỳ do đường xe hòa vào du-lịch đất Huế mà bản báo không nói đến là bởi mấy lẽ :

1) Đã gọi là du-lịch thì phải cho khoan-nhân mới có thú-vi, cuộc này vì gấp gáp với vàng lam biến mất hẳn cái tính chất của một cuộc du-lịch.

2) Cuộc du-lịch tổ-chức không châu đáo, khách du-lịch thiếu chỗ ăn chỗ trọ, lại nhiều người không được giấy phép vào xem cung-diện lăng-miếu. Chính bản báo đã gặp nhiều người du-lịch phản nân về các điều ấy :

3) Cuộc du-lịch này là cốt để quan tâm các cung-diện lăng-miếu là những đồ « cồng » của nước ta, tuy vẫn có cái tính chất mỹ thuật mặc dầu

hỏi đối với quốc-kế dân-sinh thì thật không có chút quan hệ lợi-hại ; cứ cái tình cảnh hiện thời thì dân ta cần về những việc ăn cho no, mặc cho ấm, ở cho yên hơn là những chuyện diêu-cỏ.

Vì những lẽ nói trên, nên bản báo lấy ngôi bút nên bớt thì bớt (不問則) mà không chép đến, chứ thực là không có quan-thiết gì đến đường xe hòa chút nào.

Và chẳng, theo cách quan-niệm và trách-nhiệm của bản báo, thì đối với Chánh-phủ hoặc quốc-dân cũng vậy, không cần nói những việc đã thành mà cốt nói những điều khuyết-diểm, vì những việc đã thành như cầu Nhi-hà, đường hòa xa, thì dù dân bà trẻ con cũng đều biết, các báo mà có cận-mực cần bút đề tán-dương thì cũng có ích gì thêm, mà những điều khuyết-diểm thì bao giờ lại không có.

Đến như đường xe đã thành mà chỉ tiện cho người Annam « đi làm thuê mượn để dăng ở các sở đồn điền », như lời quan Khâm-sứ nói, thì cái lợi ích của người Annam, không phải là hẹp hòi lắm sao !

Ấy ý-kiến báo Tiếng-dân này đối với câu chuyện xe hòa là như thế, những nhà quan sát về cuộc tiến hóa ở xứ này xin để lòng mà xem.

Huỳnh-thúc-Kháng

VĂN-VĂN

Gặp bạn

Cái cuộc rong chơi sương là lung,
Nghiêng trời động đất cũng như không.

Giang sơn gặp lại ba câu hạm,
Vũ trụ chỉ bằng một tiếng tung.
Gặp bạn cổ tri cười lẫn khóc,
Mặc khi vận mệnh đạt hay cùng.
Trên đầu có lúc trời xoay lại,
Mấy kẻ phong trần mấy kẻ ngồng ?

Tiền biệt

Người thời quay lại kẻ lên tàu,
Niết nỗi quan hoài xiết nỗi đau !
Giọt lệ để dành cho cổ quốc,
Tiếng cười xin gượng với tri giao.
Chiến-dân Bà-Tử còn treo đó,
Cái ghế Trần-Phân để đợi sau.
Ngày ấy đã qua ngày khác đến,
Tin nhau xin nhớ nhớ lời nhau.

NGUYỄN-PIEN

Vịnh Kinh-kha

Chết vì việc nghĩa chết như chơi,
Chính khi nghìn thu rạng rỡ đời.
Ba thước gươm trần trời là má,
Một bầu máu nóng nước đầu sôi.
Trên sông Dịch-thủy làm ly hải,
Giữa điện Tần-vương khải khích cười.

Thành bại xưa nay thôi chớ luận,
Mảnh gương nghĩa hiệp để người soi.

CHUO-DÂN

(1) Kinh-Kha là hiệp sĩ vì thái tử nước Yên mà đến thành thích vua Tần (Xem cổ văn thì rõ chuyện).

TẬP-LOẠI

CÁCH MẠNH NƯỚC MỸ

(Tiếp theo)

Cuộc lập hiến nước Mỹ

Cuộc độc lập nước Mỹ có cái tinh cách rất quan trọng trong lịch sử. Ta có thể nói rằng từ đó trên thế giới xuất hiện một xã-hội mới, một xã hội theo văn minh Âu-châu mà đoạn tuyệt hết mọi mối quan hệ với chế độ Giáo-hội ; nước Mỹ thành lập thực là một kỷ nguyên mới xuất hiện vậy. Các nước Âu-châu trong đời cận-đại, nước nào cũng do chế độ này biến cải sang chế độ khác, do tục truyền nhân lập ít nhiều mà thành lập, đến như ở nước Mỹ thì thực người ta chỉ theo cái sức sáng tạo của mình, đoạn tuyệt hết thấy nhân luân và tập tục, để dựng nên một cái hoàn cảnh theo mục đích và nhu yếu của mình.

Bởi thế, cuộc lập hiến của nước Mỹ, so với các nước khác thì có khác nhiều. Hiến pháp nước Mỹ chủ trọng về quyền tự do đối với các tôn giáo, ngôn luận, tư tưởng cùng kinh tế, vì rằng trước kia bị nước Anh áp bức thống khổ quá sâu nên đến khi lập hiến họ đối với các điều tự do rất là chú ý. Nhân dân được quyền tuyển cử rất rộng, nhưng tinh thần mỗi châu cũng có khác nhau. Nhân dân nhiều quyền nhất là ở châu Bắc-xi-va-ni (Pennsylvania), dân ông hết nộ thuế là được đầu phiếu. Nhưng mỗi châu có Hiến pháp, có Nghị-hội riêng. Chính phủ trung-ương chỉ là một cơ quan rất hạn chế, gồm những đại biểu mười ba châu, không đủ quyền lực để bao biện các việc trọng yếu của các châu. Mỗi đến năm 1787, có cuộc Toàn quốc hội nghị họp tại Phi-là-den-phi (Philadelphia), nơi lập xong Hiến pháp nhất định như ngày nay. Trong khoảng từ khi được lập đến lúc bấy giờ thì tư tưởng trong nước phần nhiều đã khuynh hướng về sự thống nhất, nên Hiến pháp mới đặt nước Mỹ là một nước Hiệp-chủng chứ không phải một thứ là chủ Liên-minh (confédération) thường. Chánh phủ mới của Mỹ có Tổng thống, Nội-các, Thượng nghị-viện, Hạ nghị-viện, Thượng binh-viện.

Hiến pháp mới này được các bang tự chuẩn cả, mùa xuân năm 1788 thì hợp Quốc hội lần đầu ở Hoa-thịnh-đốn, do ông Hoa-thịnh-đốn chủ tịch. Quốc hội cử Hoa-thịnh-đốn làm Tổng-thống và lấy tỉnh Hoa-thịnh-đốn trên sông Bô-tô-mác (Potomac) làm Liên bang thủ phủ.

Giải phóng bắc nô

Trước khi độc lập đã hơn một thế kỷ, những bọn buôn bán Âu-châu đã chở Hắc-nô sang Mỹ-châu để bán cho bọn địa chủ ở Bắc-Mỹ. Khi nước Mỹ độc lập thì miền nam miền bắc đều có Hắc-nô cả. Nhưng miền nam là miền canh nông nên Hắc-nô nhiều, còn miền bắc là miền công nghệ nên Hắc-nô ít.

Trong Hiến pháp Liên bang năm 1787 có một khoản cấm chỉ việc chở Hắc-nô vào nước bất cứ từ năm 1818, nhưng họ vẫn thường đem trộm vào luôn. Và chẳng trong luật cấm không được chở Hắc-nô vào mà Hắc-nô hiện ở trong nước vẫn phải đứng địa vị nô-lệ. Các châu trong nước bấy giờ chia ra hai phe : một phe các châu tự do, một phe các châu nô-lệ. Ở Quốc hội, các châu tự

do được đa số ở Hạ-nghị-viện, nhưng Thượng nghị-viện đa số lại về các châu nô-lệ. Bởi thế vấn đề ròi lệ giải quyết không xong. Năm 1832, những người tán thành giải phóng Hắc-nô lập một hội để tuyên truyền giải phóng rất có ảnh hưởng. Tháng 11 năm 1860, ông Lâm-không (Abraham Lincoln) là một người chủ trương giải phóng được cử làm Tổng thống. Những châu miền nam phản đối bên tuyên bố phân ly, tổ chức một Liên minh miền nam, suy cử Đa-vi (Jefferson Davis) làm Tổng thống. Họ lại chiếm lấy cả các quân đồn và quân giới của Liên bang. Bởi thế mà sinh ra cuộc Phân ly chiến tranh (Guerre de Sécession, 1861-1865).

Các châu miền bắc và miền tây thì theo về Liên bang, phe ấy gọi là phe liên bang, hoặc bắc phái. Các châu miền nam gọi là phe liên minh hoặc nam phái.

Khi chiến tranh xong, (1865) Thượng nghị-viện và Hạ nghị-viện khả quyết một bản tu chỉnh văn (amendement) trong Hiến pháp để trừ tuyệt chế độ Hắc-nô. Bản tu chỉnh ấy được 3 phần 4 các châu tự chuẩn, thế là liên kết cái chế độ khắc hại ấy.

Chiến tranh 4 năm luôn, miền nam thất bại, phải ký tờ đình chiến năm 1865. Đến năm 1870, các châu miền nam lại được tham dự vào Quốc hội, thế là chính thể Liên bang lại khôi phục như xưa.

Tổng kết

Một trận đánh thứ nhất, nước Mỹ đòi được quyền độc lập ; một trận đánh thứ hai, nước Mỹ bỏ được mọi bất bình đẳng trong quốc dân, ai lại chẳng tin rằng nước Mỹ đã thành một nước tự do bình đẳng nhất thế giới. Cái kết quả tự do vẫn là cái hạnh phúc cho nhân dân nước Mỹ, nhưng nhân dân yêu cầu tự do nếu không có hạn chế thì kết cục thành cả nhân chủ nghĩa đến cực đoạn. Bởi thế, các nhà tư bản, nhân hàng tư và pháp luật bảo chương cho, hết sức phát triển thực nghiệp để lấy lợi cho nhiều, còn bọn lao động thì vô hình bị bọn tư bản áp bức rất tàn nhẫn, thành ra mỗi bất bình đẳng kinh tế xuất hiện, so với mỗi bất bình đẳng chính trị trước kia lại bị bội phần. Hiện nay, số các nhà tư bản chỉ chiếm 1 hoặc hai phần nhân số toàn quốc, còn số người lao động thì đến 98, 99 phần. Nhà tư bản mỗi năm lợi đến mấy nghìn triệu đồng. Chỉ một mình ông vua ở to là ông Phúc đặc (Ford) có một năm nộp thuế số đến 5 trăm mấy mươi vạn đồng, như vậy thì cái thuận lợi (bénéfice net) của ông thu nhập bao nhiêu thì có thể tưởng mà biết được. Còn nhà lao động thì số đặc không quá 1, 5 trăm đồng, thế mà trình độ sinh hoạt Mỹ mỗi ngày một cao, một nhà vài miếng ăn ít ra mỗi năm cũng phải tiêu đến hơn sáu trăm đồng, thế thì làm đâu tất mệt mỏi cả năm, không tưởng gì đến hạnh phúc gia đình mà vẫn phải tăng thuế. Lại còn có bọn con trẻ mà phải làm việc rất nhiều giờ, phòng lại đến sự phát dục của thân thể, lại không được chịu giáo dục. Mặc dầu vậy thực là cái tệ đoạn rất lớn của chính trị và xã hội nước Mỹ (ở các nước công nghệ khác cũng có tệ bệnh ấy), mà suy nguyên ra thì chỉ vì những phần tử cách mạng đương nhất phần nhieu thuộc về « rung sản giá cấp, họ chỉ chăm cái kế phát triển kinh tế cho số ít người mà không chú trọng đến

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

CUỘC CÁCH MẠNH TRUNG-HOA

Năm nào cũng vậy, cứ đến ngày 10 Octobre thì người Tàu làm lễ song thập kỷ niệm để ghi nhớ cái ngày quân cách mệnh khởi nghĩa ở Vũ-xương, năm nay lại nhân Nam quân đánh lấy Bắc-kinh và Thiên-tân, cách Phụng Thiên phải kéo về Đông-tam thub, thành thủ là song thập kỷ niệm năm nay lại có phần long trọng hơn mọi năm trước.

Người Tàu treo đèn, kết hoa, đốt pháo ăn tiệc, múa hát vui mừng, người Nam ta thì ló lượi kéo nhau đi xem, cái cảnh đình đám người me con ta năm nào cũng thế. Trong bọn người đi xem, phần nhiều vẫn không hiểu tại làm sao người Tàu lại vui mừng hơn hờ, yến tiệc vui chơi như thế, trong trí não vẫn tưởng rằng họ vui chơi mấy ngày nay cũng như họ chơi Tết Trung thu, cúng bà Thiên hậu mà thôi. Trong cái vẻ nào nhiệt, cái đang vui mừng của người Tàu, ta không thể cứ điềm nhiên như không, cứ đứng trơ ra mà nhìn, không hiểu duyên cớ vì đâu, ta cũng nên biết qua cái lược sử cuộc cách mệnh Tàu như thế nào mới được

Nước Tàu bị người Mãn-châu vào chiếm giữ hơn 200 năm, trong thì thi hành chính sách chuyên chế, ức hiếp nhân dân, ngoài thì không biết chống với ngoại quốc, thế nước ngày càng suy yếu, nhân dân ngày càng khổ khổ.

Ông Tôn-Văn hoải bảo chí lớn, đề xướng cách mệnh, nhưng lúc đầu tiên chỉ được vài người bạn thân là hiểu được chủ nghĩa cách mệnh của ông mà thôi. Bọn sĩ phu còn me say theo công danh lợi lộc, còn biết cách mệnh là gì, thế nhưng ở dân gian lại có những hồi bị một từ trước đến nay, như hội Tam-hợp, hội Kha-lão, như dịch là phần Thanh phục Minh. Ông Tôn-Văn cố sức liên lạc các hội ấy. Năm 1894, ông sang Đan-đảo và Mỹ-châu, lập hội Hưng-Trung, nhưng đồng chí cũng còn ít lắm, chỉ độ chừng vài mươi người thôi. Năm 1900, nhờ các đồng chí hết sức tuyên truyền, các hội đảng ở dọc sông Trường-giang, ở Quảng-dông, Quảng tây và Phúc-kiến mới sáp nhập hội Hưng-Trung. Từ năm 1900 trở về sau, cái tệ hủ bại của Mãn-Thanh càng ngày càng tỏ rõ, bọn sĩ phu sinh lòng yêu giận, xuất dương du học rất nhiều, đã ra ngoại quốc tự nhiên hấp thụ cái phong khí ở ngoài, phần nhiều tán thành cách mệnh.

Ông Tôn-Văn đi khắp các nước, đem tam dân chủ nghĩa và ngũ quyền hiến pháp mà giảng giải cho họ nghe, họ đều vui theo, bấy giờ mới lập hội « Trung quốc đồng minh » dùng làm chỗ trung xu cho công việc cách mệnh, phái hội viên về nước, chia nhau đi khắp các tỉnh, hết sức tuyên truyền, đặt các chi bộ và các cơ quan bí mật. Từ đó hội viên càng ngày càng đông, hội viên càng đông thì sức tuyên truyền lại càng mạnh. Ở nội địa nước Tàu, ở Hương-cảng, ở Nhật-bản, đầu đầu cũng có lập nhà báo của hội Đồng-minh, hội viên lại làm ra vô số sách vở, một mặt tuyên truyền chủ nghĩa cách mệnh, một mặt công kích những lời yêu cầu lập hiến của đảng Bảo-hoàng (đảng của

sinh hoạt của toàn số nhân dân. Ngày nay sinh hoạt của nhân dân rất là xa cách nhau, cho nên đa số nhân dân đương nổi lên phản đối chế độ kinh tế ấy, muốn làm triệt để cách mệnh. Nhìn xem đại thế số xu thì cuộc khởi lễ cách mệnh của Mỹ cũng không lờng tránh cho khỏi được.

Ngô nhân hiên

<https://tjeulun.hopto.org>

